

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 90/2021/HSST
Ngày 24/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Hương Giang

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Sửu – Cán bộ hưu;

2. Bà Cáp Thị Quyên – Bí thư đoàn xã HợpĐ;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Trường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND Huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải – Kiểm sát viên .

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2021/HSST-QĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Trần Quang Th, sinh ngày 28/5/2005;

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã L, Huyện TY, tỉnh Bắc Giang;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12 (học lớp 10 đã nghỉ học); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th, sinh năm 1973 và con bà Lê Thị Tr, sinh năm 1974; Điều cư trú: Thôn Ph, xã L, Huyện TY, tỉnh Bắc Giang; Vợ, con: Chưa có; Gia đình bị cáo có hai anh em; bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Th:

- Bà Lê Thị Tr, sinh năm 1974; là mẹ đẻ của bị cáo. (Có mặt).

- Ông Trần Văn Th, sinh năm 1973; là bố đẻ bị cáo.

Cùng cư trú: Thôn Ph, xã L, Huyện TY, tỉnh Bắc Giang.

(Ông Thực ủy quyền cho bà Lê Thị Tr ngày 10/9/2021).

- UBND xã L, Hện TY; (Có đơn xét xử vắng mặt).
- Đoàn thanh niên xã L, Hện TY; (Có đơn xét xử vắng mặt).
- Trường Trung cấp nghề Miền Núi YT; Địa chỉ: Số 114 phố Hoàng Hoa Thám, thị trấn Cầu Gồ, Hện YT, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

3. Người bào chữa cho bị cáo Th:

- Ông Hoàng Văn C– Luật sư văn phòng Luật sư ProLaf thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang; Địa chỉ: Số 62, đường Đặng Thị Nho, phường Ngô Quyền, Th phố Bắc Giang. (Có mặt).
- Bà Nguyễn Thị Như Q– Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang. Địa chỉ: Số 663, đường Lê Lợi, phường Dĩnh Kế, Th phố Bắc Giang. (Có đơn xét xử vắng mặt).

4. Bị hại: Anh Lương Văn Th, sinh năm 1988; (Có đơn xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã L, Hện TY, tỉnh Bắc Giang.

5. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Vũ Thị Ph, sinh năm 1944; (Có đơn xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn M, xã Ph, Hện TY, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1969; (Vắng mặt).

- Chị Đoàn Thị Th, sinh năm 1992; (Vắng mặt).

Cùng cư trú: Thôn Ph, xã L, Hện TY, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Đỗ Quang H, sinh năm 1959; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, Huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Ngô Văn T, sinh năm 1984; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã HL, Huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Vũ Đình Th, sinh năm 1981; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn C, xã M, Huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/8/2021, Trần Quang Th, sinh ngày 28/5/2005; Nơi cư trú: Thôn Ph, xã L, H TY, tỉnh Bắc Giang đi xem điều ở tại cánh đồng thuộc thôn Phố Thẽ. Khi Th đi qua cổng nhà Anh Lương Văn Th, sinh năm 1988, ở cùng thôn thì Th phát hiện trong sân nhà anhTh dựng 02 chiếc xe mô tô; gồm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn đỏ, biển kiểm soát 99L2-5966 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius màu vàng nên Th đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99L2 -5966 để làm phương tiện đi lại. Lúc này khoảng 23 giờ 55 phút cùng ngày, Th quan sát thấy không có người đi lại, Th trèo cột bê tông vào trong sân nhà anhTh, thấy 02 chiếc xe mô tô được khóa với nhau qua bánh xe bởi một

sợi dây xích sắt và nhìn thấy chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 99L2-5966 có cắm khóa ở cốp xe, trên chùm chìa khóa xe có nhiều chìa khóa khác. Th rút lấy chùm chìa khóa đi ra mở được khóa cổng nhà anh Th, Th mở một cánh cổng ra và quay vào dùng một chìa trong chùm chìa khóa mở được khóa dây xích khóa bánh xe rồi dắt trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99L2-5966 ra khỏi nhà anh Th khoảng gần 100m, Th quan sát khoảng 5 phút không thấy ai phát hiện nên Th dắt xe về nhà cũ ở cùng thôn rồi mở cốp xe thấy bên trong có một số đồ vật, tài sản nhưng Th không nhớ được là các đồ vật, tài sản gì. Th lấy các đồ vật, tài sản trong cốp xe vứt sang vườn nhà ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1969, ở cùng xóm và cất giấu chiếc xe mô tô trong nhà cũ sau nhà Th rồi về nhà đi ngủ. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/8/2021, Th lấy 01 chiếc tô vít, 01 chiếc cờ lê 10 ở giỏ xe trong bếp của gia đình tháo 02 chiếc yếm xe, mặt nạ rồi đốt trước sân nhà mục đích tránh mọi người phát hiện, Th tiếp tục dùng cờ lê tháo biển kiểm soát 99L2 -5966 của xe mô tô đem cất giấu vào trong hòm tôn đựng thóc của gia đình ở nhà cũ. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, Th đi xe mô tô sang nhà bà ngoại là Vũ Thị Ph, sinh năm 1944, ở thôn Mai Hoàng, xã Ph Sơn, Hện Tân Yên thì không thấy ai ở nhà, Th đã cất giấu chiếc xe mô tô ở khu chuồng lợn bỏ hoang nhà bà Ph và rút chìa khóa xe ra, sau đó Th gọi điện thoại cho anh Ngô Văn Th, sinh năm 2005, trú tại thôn Cẩm, xã Ph Sơn, Hện Tân Yên là người nhà Th nhờ anh Th đến nhà bà Ph đưa Th về nhà. Sau khi bị mất tài sản, ngày 28/8/2021 Anh Lương Văn Th làm đơn trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Tân Yên về việc gia đình anh bị mất 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99L2 -5966 bên trong cốp xe có 01 (một) một chiếc bút thử nước, đo nước, 01 (một) bút thử điện, 01 (một) chiếc kim điện, 01 (một) chiếc áo mưa, 03 (ba) chiếc khẩu trang, 01 (một) chiếc đồng hồ Omega, 01 (một) một lọ nước sát khuẩn tay, 01 (một) lọ thuốc tây hạ Hết áp.

Do thấy hành vi của mình là vi phạm, ngày 28/8/2021, Th đến Công an xã L, Hện TY *đầu thú* và khai nhận hành vi trộm cắp của mình và tự nguyện giao nộp cho Công an xã L, Hện TY 01 chiếc biển kiểm soát xe số 99L2-5966, 01 chiếc chìa khóa xe mô tô có chuôi bọc nhựa màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, số IMEI: 354429067830052, máy cũ đã qua sử dụng.

Ngày 28/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Tân Yên tạm giữ của bà Vũ Thị Ph, sinh năm 1944, trú tại thôn Mai Hoàng, xã Ph Sơn, Hện Tân Yên: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu đỏ - đen, không biển kiểm soát, xe không có gương chiếu hậu, không có yếm và mặt nạ, có số khung RLHH-C09097Y391223, có số máy HC09E-5490517, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Tân Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ tại vườn gia đình ông Ngô Văn Đ gồm: 01 đoạn dây dù màu xanh, 01 chiếc kính màu đen, 01 chiếc kim có chuôi bọc màu cam, 01 túi khẩu

trang, 01 chiếc găng tay bằng vải màu đen, 01 chiếc áo mưa màu tím, 01 chiếc bút thử nước.

Ngày 29/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Tân Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quang Th. Kết quả khám xét thu giữ trong rổ xe mô tô trong bếp nhà Th gồm: 01 chiếc tô vít 4 cạnh bằng kim loại, có chuôi bằng nhựa màu đỏ - đen, có chiều dài 25cm, cũ đã qua sử dụng; 01 một chiếc cờ lê 10 bằng kim loại, trên thân có số 10, một mặt có chữ “CHROME VANADIUM, một mặt có chữ “YETI USA” Standard, có chiều dài 15 cm, cũ đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường tại gia đình Anh Lương Văn Th không thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 30/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hện Tân Yên yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Hện Tân Yên định giá các tài sản Th gồm: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave α , màu đỏ - đen, biển kiểm soát 99L2 - 5966, 01 một chiếc bút thử nước, đo nước, 01 một bút thử điện, 01 một chiếc kim điện, 01 chiếc áo mưa, 03 chiếc khẩu trang, 01 chiếc đồng hồ Omega, 01 một lọ nước sát khuẩn tay, 01 lọ thuốc tây hạ Hết áp.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 59/KLĐGTS ngày 31/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Hện Tân Yên kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave α , màu đỏ đen, biển kiểm soát 99L2 - 5966, xe cũ đã qua sử dụng, có giá trị 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng chẵn).

Đối với 01 (một) một chiếc bút thử nước, đo nước, 01 (một) bút thử điện, 01 (một) chiếc kim điện, 01 (một) chiếc áo mưa, 03 (ba) chiếc khẩu trang, 01 (một) chiếc đồng hồ Omega, 01 (một) một lọ nước sát khuẩn tay, 01 (một) lọ thuốc tây hạ Hết áp. Do các tài sản trên Cơ quan điều tra không cung cấp được nhãn hiệu Model, xuất xứ nên Hội đồng không đủ căn cứ định giá. Quá trình điều tra Anh Lương Văn Th thay đổi lời khai, anh Th khẳng định ngày 25/8/2021, gia đình anh chỉ bị mất chiếc xe mô tô biển kiểm soát 99L2 - 5966 bên trong cốp xe có 01 một chiếc bút thử nước, đo nước, 01 bút thử điện, 01 chiếc kim điện, 01 chiếc áo mưa, 03 chiếc khẩu trang, 01 lọ nước sát khuẩn tay, 01 lọ thuốc tây hạ Hết áp, còn chiếc đồng hồ Omega anh để ở nhà nên không bị mất.

Đối với bà Vũ Thị Ph không biết chiếc xe mô tô mà Th đi đến và cất giấu tại gia đình là do Th trộm cắp mà có; Anh Ngô Văn Th được Th nhờ đưa về nhà nhưng Th không nói cho anh Th biết việc Th trộm cắp chiếc xe và giấu chiếc xe ở nhà bà Ph nên bà Ph và anh Th không vi phạm pháp luật.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu đỏ đen, không biển khiểm soát, xe không có gương chiếu hậu, không có yếm và mặt nạ, có số khung RLHH-C09097Y391223, có số máy HC09E-

5490517 và 01 chiếc biển kiểm soát 99L2-5966; 01 chiếc kìm có chuôi bọc màu cam, 01 túi khẩu trang, 01 chiếc găng tay bằng vải màu đen, 01 chiếc áo mưa màu tím, 01 chiếc bút thử nước là tài sản hợp pháp của Anh Lương Văn Th. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H Tân Yên ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại anhTh các tài sản trên cho anhTh quản lý, sử dụng.

Đối với chiếc yếm xe mô tô và chiếc mặt nạ xe do Th đã đốt Cơ quan điều tra không thu hồi được, quá trình điều tra Th đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại đối với chiếc yếm xe và mặt nạ xe cho gia đình anh Th, đến nay anh Th không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại.

Đối 01 đoạn dây dù màu xanh, 01 chiếc kính màu đen thu giữ khi khám nghiệm hiện trường, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của gia đình ông Ngô Văn Đ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho ôngĐ các tài sản trên, đến nay ông Đ không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, số IMEI: 354429067830052, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là tài sản của Th không liên quan đến hành vi phạm tội.

01 (một) chiếc tô vít bốn cạnh bằng kim loại có chuôi bằng nhựa màu đỏ - đen, có chiều dài 25cm, 01 một chiếc cờ lê 10 bằng kim loại, trên thân có số 10, một mặt có chữ “CHROME VANADIUM, một mặt có chữ “YETI USA” Standard, có chiều dài 15cm là công cụ Th sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với 01 một lọ nước sát khuẩn tay, 01 lọ thuốc tây hạ Hết áp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được lọ nước sát khuẩn tay và lọ thuốc tây này.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Tân Yên truy tố bị cáo Trần Quang Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quang Th Th khẩn khai nhận về T bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo xác nhận Cáo trạng truy tố bị cáo không oan.

HĐXX công bố luận cứ, lời khai của: Người bào chữa; bị hại, người đại diện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Quang Th và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Xử phạt bị cáo Trần Quang Th từ 8 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Do bị cáo Th là người chưa Th niên phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc tô vít bốn cạnh bằng kim loại có chuôi bằng nhựa màu đỏ - đen, có chiều dài 25cm, 01 một chiếc cờ lê 10 bằng kim loại, trên thân có số 10, một mặt có chữ “CHROME VANADIUM, một mặt có chữ “YETI USA” Standard, có chiều dài 15cm là công cụ bị cáo Th sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại bị cáo Trần Quang Th 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, số IMEI: 354429067830052, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là tài sản của Th không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về quyền kháng cáo và án phí đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Th, người đại diện: Không tranh luận gì đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Th: Ông Phạm Văn Cường nhất trí với Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Trần Quang Th về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS. Tuy nhiên khi bị cáo thực hiện hành vi phạm là 16 tuổi 3 tháng, do đó bị cáo nhận thức chưa đầy đủ, còn hạn chế, nên bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Anh Lương Văn Th vào ngày 25/8/2021.

Khi quyết định hình phạt, đề nghị HĐXX căn cứ vào nhân thân; Bị cáo tự nguyện sửa chữa khắc phục hậu quả; Bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đầu thú. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS; tình tiết tăng nặng không có.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, bồi thường và không có yêu cầu gì.

Đề nghị HĐXX: Căn cứ vào điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; 91 và Điều 65 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Trần Quang Th từ 6 đến 8 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Kiểm sát viên đối đáp với người bào chữa: Căn cứ vào nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo tình vi, giá trị tài sản 8.000.000đ. Do vậy, Kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội như đã đề nghị.

Người bào chữa đối đáp với Kiểm sát viên: Luật sư giữ nguyên như đã đề nghị.

Người đại diện cho bị cáo Th: Bà Lê Thị Tr đề nghị xử phạt bị cáo Th 6 tháng tù cho hưởng án treo.

Kiểm sát viên đối đáp với người đại diện: Kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội như đã đề nghị.

Người đại diện không tranh luận gì thêm.

Bị cáo Th: Bị cáo xin được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo (Th) biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Người đại diện cho bị cáo Th có văn bản ý kiến và đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Như Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Về phía bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị hại và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xét xử vắng mặt. Đối với: Trường Trung cấp nghề Miền Núi YT: Theo biên bản làm việc ngày 19/11/2021; ngày 07/12/2021 với bị cáo Th, người đại diện bà Lê Thị Tr, đều xác nhận bị cáo Th đã nghỉ học từ tháng 10 năm 2021, đến nay đã thôi học, do vậy bị cáo không còn là học sinh của trường. Phía nhà trường đã có “Giấy xác nhận” ngày 18/12/2021, học sinh Trần Quang Th đã bỏ học từ ngày 12/10/2021 cho đến nay. Đoàn thanh niên xã Lan Giới xác nhận bị cáo không tham gia sinh hoạt Đoàn thanh niên tại địa phương. Tại phiên tòa bị cáo Th và người đại diện cho bị cáo bà Lê Thị Tr mẹ đẻ, người bào chữa nhất trí về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên và đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án. HĐXX thấy quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lời khai tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử; Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người vắng mặt trong quá trình hỏi tại phiên tòa.

[2] Đánh giá tính hợp pháp về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Hện Tân Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó cần xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY và Kiểm sát viên đã thực hiện là đúng pháp luật.

[3] Đánh giá chứng cứ về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và người tham gia tố tụng khác, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết quả định giá tài sản, biên bản đầu thú và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 55 phút ngày 25/8/2021, bị cáo Trần Quang Th, sinh ngày 25/5/2005; Nơi cư trú: Thôn Ph, xã L, Hện TY, tỉnh Bắc Giang đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn Hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát 99L2-5966, trị giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) của bị hại Anh Lương Văn Th, sinh năm 1988, người cùng thôn với bị cáo Th, mục đích để sử dụng; bên trong cốp xe mô tô có 01 (một) một chiếc bút thử nước, đo nước, 01 (một) bút thử điện, 01 (một) chiếc kim điện, 01 (một) chiếc áo mưa, 03 (ba) chiếc khẩu trang, 01 (một) một lọ nước sát khuẩn tay, 01 (một) lọ thuốc tây hạ Hết áp không xác định được giá trị tài sản của Anh Lương Văn Th. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Do đó hành vi của bị cáo Th đã đủ yếu tố cấu Th tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, về trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 8.000.000đ. Bị cáo thực hiện hành vi bột phát, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường. Mặt khác bị cáo thực hiện hành vi phạm tội dưới 18 tuổi nên được hưởng khoản hồng và các chính sách đối với người chưa Th niên phạm tội được quy định tại Chương XII của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là học sinh có nhân thân tốt. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có Th độ Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ngày 28/8/2021 bị cáo đến Công an xã an Giới đầu thú. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Từ những đánh giá nêu trên và căn cứ vào nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để giáo dục bị cáo trở Th công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Do bị cáo là người chưa Th niên phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, bồi thường của bị cáo và gia đình bị cáo và không có yêu cầu xem xét. Người đại diện cho bị cáo không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[10] Về các nội dung khác:

- Đối với hành vi đốt yếm và mặt nạ xe mô tô BKS 99L2-5966 của bị hại, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại. Mục đích của bị cáo nhằm thay đổi hình dáng của xe mô tô, giá trị tài sản không lớn. Nên hành vi của bị cáo không cấu Th tội phạm.

- Ngày 07/10/2021, anh Th đã nhận lại tài sản xe mô tô BKS: 99L2-5966 và 01 một chiếc bút thử nước, đo nước, 01 bút thử điện, 01 chiếc kìm điện, 01 chiếc áo mưa, 03 chiếc khẩu trang; Đối với chiếc đồng hồ Omega anh không bị mất và anh không có yêu cầu gì.

- Đối với 01 một lọ nước sát khuẩn tay, 01 lọ thuốc tây hạ Hết áp, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được lọ nước sát khuẩn tay và lọ thuốc tây này nên không xem xét.

- Đối 01 đoạn dây dù màu xanh, 01 chiếc kính màu đen thu giữ khi khám nghiệm hiện trường, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của gia đình ông Ngô Văn Đ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã trả lại cho ông Đ các tài sản trên, đến nay ông Đ không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc tô vít bốn cạnh bằng kim loại có chuôi bằng nhựa màu đỏ - đen, có chiều dài 25cm, 01 một chiếc cờ lê 10 bằng kim loại, trên thân có số 10, một mặt có chữ “CHROME VANADIUM, một mặt có chữ “YETI USA” Standard, có chiều dài 15cm là công cụ bị cáo Th sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại bị cáo Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, số IMEI: 354429067830052, máy cũ đã qua sử dụng, là tài sản của bị cáo Th không liên quan đến việc phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp, có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện; người bảo chữa cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo định của của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; 101, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Trần Quang Th 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Giao bị cáo Trần Quang Th cho UBND xã L, huyện TY, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung bằng tiền: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc tô vít bốn cạnh bằng kim loại có chuôi bằng nhựa màu đỏ - đen, có chiều dài 25cm; 01 một chiếc cờ lê 10 bằng kim loại, trên thân có số 10, một mặt có chữ “CHROME VANADIUM, một mặt có chữ “YETI USA” Standard, có chiều dài 15cm.

- Trả lại cho bị cáo Trần Quang Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, số IMEI: 354429067830052, máy cũ đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Trần Quang Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện, người bào chữa có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Báo cho người đại diện, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Hện Tân Yên;
- Công an Hện Tân Yên;
- Chi cục THADS Hện Tân Yên;
- UBND xã Lan Giới, Tân Yên, Bắc Giang;
- Bị cáo, NTGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Thị Hương Giang

